CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC NHÀ BÈ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 0990/BC-CNNB-TCHC

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 4 năm 2020

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ
NĂM 2019

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: *0304789298*
- Vốn điều lệ: 109.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 109.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: 1179 đường Nguyễn Văn Linh, khu phố 4, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: 028.54122499
- Số fax: 028.54122500
- *Website*: www.capnuocnhabe.vn
- Mã cổ phiếu: NBW

Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè tiền thân là Chi nhánh Cấp nước Nhà Bè trực thuộc Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn, được thành lập từ việc cổ phần hóa Chi nhánh Cấp nước Nhà Bè theo Quyết định số 6659/QĐ-UBND ngày 30/12/2005 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Theo đó, Công ty đã thực hiện bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng thông qua Trung tâm Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (nay là Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh) vào tháng 4/2006.

Kể từ ngày 02/01/2007, Công ty chính thức chuyển sang loại hình công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0304789298 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 02/01/2007, với vốn điều lệ là 109 tỷ đồng.

Ngày 14/11/2018, cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, tạo nhiều thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh và nhu cầu huy động vốn trong tương lai của Công ty.

Địa bàn quản lý hệ thống cấp nước, cung ứng, kinh doanh nước sạch của Công ty là khu vực quận 4, quận 7 và huyện Nhà Bè (TP. Hồ Chí Minh).

Signature Not Verified
Ký bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ
Ký ngày: 21/4/2020 14:45:34

Kể từ khi đi vào hoạt động, mặc dù tình hình nền kinh tế có nhiều biến động nhưng Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè luôn tăng trưởng ổn định. Công ty đã phát triển khách hàng từ 66 ngàn đồng hồ nước năm 2007, đến nay đã vượt mốc 131 ngàn đồng hồ nước, sản lượng nước sạch tiêu thụ tăng từ 36,5 triệu m^3 năm 2007 lên 70,92 triệu m^3 vào năm 2019; tổng doanh thu tăng từ 151,8 tỷ đồng năm 2007 lên 666,95 tỷ đồng vào năm 2019; lợi nhuận sau thuế TNDN từ 8,57 tỷ đồng năm 2007 lên con số 13,57 tỷ đồng năm 2019.

Để có được kết quả như trên, Công ty đã đầu tư mạnh mẽ trong việc phát triển mạng lưới cấp nước, đặc biệt là các xã nông thôn mới tại huyện Nhà Bè. Công ty đã không ngừng cải tiến các thủ tục, đẩy mạnh việc gắn mới đồng hồ nước cho khách hàng nhằm tăng sản lượng, doanh thu cho Công ty, đáp ứng nhu cầu về nước sạch cho nhân dân trên địa bàn Công ty quản lý. Từ một địa bàn nước yếu và thiếu, thường xuyên phải vận chuyển nước bằng xe bồn cung cấp cho nhân dân, đến nay Công ty đã phát triển mạng lưới phủ khắp địa bàn, đảm bảo cung cấp nước sạch cho 100% hộ dân trên địa bàn công ty quản lý.

Ngoài ra, để đáp ứng cho nhu cầu sử dụng nước sạch của nhân dân trên địa bàn lân cận, được sự chấp thuận của chính quyền địa phương và Đại hội đồng cổ đông, Công ty đã đầu tư phát triển mở rộng mạng lưới cấp nước sang các xã thuộc huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An. Đến nay đã mang lại hiệu quả tăng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận và góp phần giải quyết được nhu cầu sử dụng nước sạch, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân trên địa bàn này.

Song song với việc phát triển mạng lưới cấp nước, mở rộng khách hàng, Công ty còn không ngừng đầu tư, ứng dụng khoa học công nghệ mới vào trong quản lý và vận hành hệ thống cấp nước nhằm nâng cao năng lực quản lý vận hành hệ thống, giảm tỷ lệ thất thoát nước, cải thiện chất lượng dịch vụ, đảm bảo cấp nước sạch liên tục, an toàn cho khách hàng. Hiện nay, Công ty là một trong các đơn vị có tỉ lệ thất thoát nước thấp nhất trong Tổng Công ty.

Với sự nỗ lực của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và tập thể cán bộ công nhân viên, Công ty liên tục được UBND Thành phố Hồ Chí Minh và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn chứng nhận là tập thể lao động xuất sắc nhiều năm liền. Từ năm 2008 đến nay, Công ty đã nhận được Bằng khen của UBND Thành phố Hồ Chí Minh vì đã có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ tại đơn vị; năm 2012 nhận được Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, năm 2014 nhận được Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Xây dựng…Năm 2018, Công ty đã vinh dự được Chủ tịch nước trao tặng huân chương lao động hạng III.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty: Quản lý phát triển hệ thống cấp nước, cung ứng, kinh doanh nước sạch cho nhu cầu tiêu dùng và sản xuất. Xây dựng công trình cấp thoát nước. Lập dự án, thẩm tra thiết kế. Tái lập mặt đường đối với các công trình chuyên ngành cấp nước và các công trình khác.

Địa bàn hoạt động truyền thống của Công ty về quản lý hệ thống cấp nước,

cung ứng, kinh doanh nước sạch cho nhu cầu tiêu dùng và sản xuất là khu vực quận 4, quận 7 và huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Cơ cấu tổ chức của Công ty hiện tại gồm:

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Ban Kiểm soát
- Giám đốc

Mô hình tổ chức của Công ty thể hiện ở sơ đồ sau:

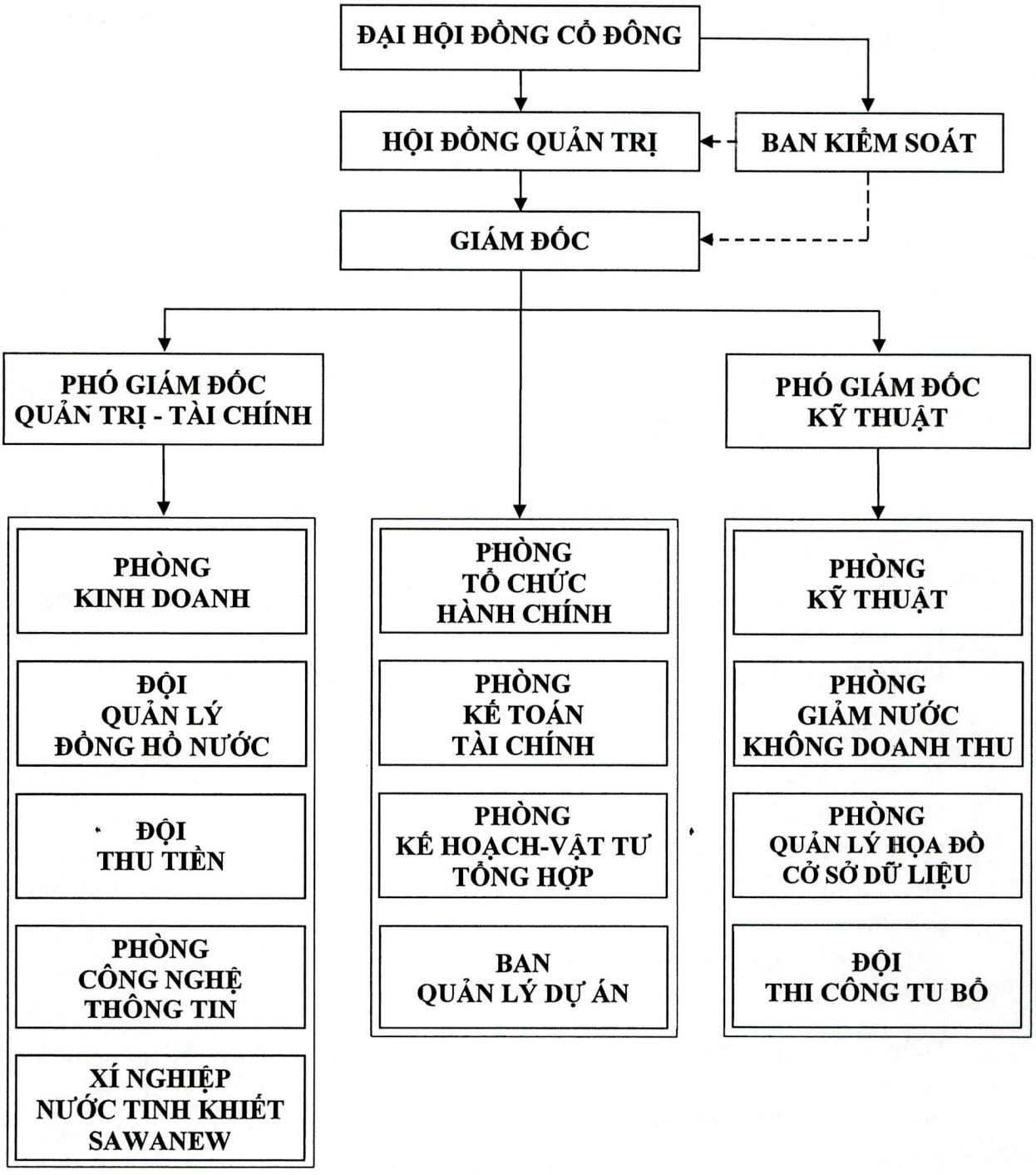

4. Định hướng phát triển

Công ty tiếp tục triển khai thực hiện 3 chương trình mục tiêu lớn mà Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn đã đề ra, cụ thể:

- Chương trình "Nâng cao hiệu quả hoạt động cấp nước".
- Chương trình "Huy động nguồn lực xã hội cùng hợp tác phát triển ngành cấp nước, đảm bảo mục tiêu cung cấp nước sạch".
- Chương trình "Đẩy mạnh cải cách hành chính".

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

- Cung cấp nước sạch một cách ổn định, đảm bảo chất lượng, an toàn đến cho khách hàng. Duy trì tỉ lệ 100% hộ dân được cung cấp nước sạch theo Nghị quyết của HĐND thành phố đã đề ra.
- Tăng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận và giá trị lợi ích cho cổ đông Công ty.
- Xây dựng một nền tài chính lành mạnh, bảo toàn tài sản và nguồn vốn.
- Giảm bền vững tỉ lệ nước thất thoát thất thu, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tăng lợi nhuận cho Công ty.
- Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, nâng cao uy tín và hình ảnh của Công ty.
- Ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ thông tin trong quản lý điều hành và vận hành mạng lưới cấp nước.
- Mở rộng các kênh thanh toán tiền nước, tiến tới không thu tiền nước trực tiếp tại nhà khách hàng; Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại;
- Phát triển, mở rộng thị phần tiêu thụ sản phẩm nước uống đóng chai trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh sản phẩm nước uống tinh khiết thương hiệu SAWANEW.

5. Các rủi ro

- Với đặc thù là kinh doanh sản phẩm thiếu yếu (nước sạch), không chịu sự cạnh tranh cao của thị trường, tuy nhiên, do tình hình ô nhiễm môi trường hiện nay ngày càng diễn biến phức tạp, nếu xảy ra tình trạng ô nhiễm nguồn nước gây ảnh hưởng chất lượng nước cung cấp hoặc ngưng cung cấp nước. Việc này sẽ ảnh hưởng tới đời sống của người dân và tình hình sản xuất của các doanh nghiệp, gây ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Hiện nay, giá nước sinh hoạt chịu sự kiểm soát của Nhà nước mà chưa được vận hành theo quy luật của thị trường. Giá nước đầu ra vẫn giữ ổn định từ năm 2013 đến 2019. Đây cũng là một khó khăn không nhỏ trong hoạt động của Công ty trong khi giá cả thị trường ngày càng tăng.

- Địa bàn kinh doanh của Công ty có đặc điểm địa chất nền đất yếu và bị nhiễm phèn, nhiễm mặn, là địa bàn đang trong giai đoạn phát triển cơ sở hạ tầng, chính quyền địa phương thường xuyên triển khai các dự án sửa chữa, cải tạo nâng cấp cơ sở hạ tầng đô thị làm tăng nguy cơ bể đường ống cấp nước, gây thất thoát nước của Công ty.
- Ngoài ra, nếu xảy ra thiên tai, dịch họa… cũng làm thiệt hại cho tài sản, con người và ảnh hưởng đến tình hình hoạt động của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2018	KH 2019	TH 2019	TH2019/ KH 2019
A	*B*	*1*	*2*	*3*	*3=2/1*
1. SL nước tiêu thụ	1.000 m^3	69.013	71.400	70.919	99,33%
2. Doanh thu tiền nước	Triệu đồng	627.632	649.740	655.135	100,83%
3. Gắn mới ĐHN	Cái	5.971	4.000	4.339	108,48%
4. Thay ĐHN nhỏ	Cái	18.106	20.000	20.095	100,48%
5. Thay ĐHN lớn	Cái	65	80	86	107,50%
6. Tỉ lệ thất thoát nước	%	17,35	16,80	13,08	-3,72%
7. Tổng doanh thu	Triệu đồng	643.191	661.240	666.949	100,86%
8. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	14.605	14.990	17.973	119,90%

2. Tổ chức và nhân sự

Danh sách Ban điều hành:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Năm sinh	Trình độ CMNV	Số cổ phần sở hữu, (%)
1	Lý Thành Tài	Giám đốc	03/05/1978	Kỹ sư môi trường; Thạc sĩ kỹ thuật cơ sở hạ tầng	5.000 cp, chiếm tỉ lệ 0,046%
2	Phạm Chí Thiện	Phó Giám đốc Quản trị Tài chính	16/6/1968	Cử nhân QTKD	1.200 cp, chiếm tỉ lệ 0,011%
3	Dương Văn Hòa	Phó Giám đốc Kỹ thuật	13/04/1976	Kỹ sư đô thị chuyên ngành cấp thoát nước	1.300 cp, chiếm tỉ lệ 0,012%
4	Vũ Thị Thùy Nga	Kế toán trưởng	14/11/1975	Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán kiểm toán	400 cp, chiếm tỉ lệ 0,004%

Số lượng CB.CNV trong công ty là 391 người.

Công ty luôn thực hiện đầy đủ quyền lợi, chế độ theo quy định của pháp luật hiện hành đối với người lao động tại Công ty. Cùng với Ban Chấp hành Công đoàn, Công ty đã xây dựng thỏa ước lao động tập thể với người lao động đảm bảo các quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động; thực hiện tổ chức chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động theo đúng thỏa ước lao động tập thể của Công ty.

Thời gian làm việc, nghỉ ngơi

Công ty thực hiện chế độ làm việc theo giờ hành chính với 8 giờ làm việc/ngày, 5 ngày/tuần. Khi có yêu cầu về tiến độ công việc như sửa chữa, khắc phục sự cố đường ống cấp nước, hoàn thành chỉ tiêu sản xuất kinh doanh,... Công ty có thể yêu cầu một số bộ phận cán bộ công nhân viên làm thêm giờ và thực hiện các chế độ trả tiền công, phụ cấp làm thêm giờ cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật về lao động.

Người lao động được nghỉ phép, nghỉ Lễ, nghỉ Tết, nghỉ ốm, nghỉ thai sản,... theo quy định của pháp luật về lao động.

Đào tạo

Công ty luôn chú trọng đến công tác đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao tay nghề cho đội ngũ cán bộ công nhân viên. Hàng năm, Công ty phối hợp với Trung tâm bồi dưỡng nghiệp vụ cấp nước thuộc Tổng Công ty đào tạo cho đội ngũ công nhân trực tiếp sản xuất; cử cán bộ công nhân viên tham gia các khóa đào tạo ngắn hạn, đào tạo theo chuyên đề để nâng cao trình độ, tay nghề nhằm đáp ứng yêu cầu công việc.

Chính sách lương, thưởng và các phúc lợi khác

- Công ty áp dụng hệ thống thang - bảng lương theo công việc mà Công ty xây dựng cho từng chức danh công việc, phù hợp với tình hình thực tế của Công ty nhằm khuyến khích, động viên người lao động nâng cao năng suất lao động và hiệu quả làm việc. Ngoài thưởng tháng lương thứ 13, Công ty còn thực hiện thưởng đột xuất cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, có sáng kiến cải tiến kỹ thuật, thực hành tiết kiệm chi phí, chống thất thoát nước,...
- Để nâng cao đời sống văn hóa tinh thần, tạo môi trường lành mạnh, đoàn kết trong tập thể người lao động, Công ty đã tổ chức cho toàn thể người lao động đi tham quan, nghỉ mát và tổ chức các hoạt động giao lưu văn nghệ, thể dục thể thao; tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CB.CNV với nhiều mục khám chuyên sâu như X quang phổi, siêu âm tim,... nhằm sớm phát hiện bệnh để có thể sắp xếp công việc và những chế độ phù hợp cho từng trường hợp nếu có.
- Ngoài 02 gói bảo hiểm nhân thọ với giá trị mỗi gói là 6.000.000đ/người/năm, Công ty còn mua bảo hiểm sức khỏe toàn diện 24/24 và bảo hiểm trách nhiệm

dân sự khi tham gia giao thông trên xe gắn máy cho toàn thể người lao động trong Công ty. Công đoàn Công ty còn xây dựng được quỹ tương trợ để hỗ trợ cho các trường hợp khó khăn trong Công ty; tổ chức thăm hỏi, động viên khi cán bộ công nhân viên khi ốm đau phải nằm viện,…

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2019	TH 2019	TH2019/ KH 2019
A	*B*	*1*	*2*	*3=2/1*
1. Phát triển mạng lưới	Triệu đồng	10.176	6.929	68,10%
2. Sửa chữa ống mục	Triệu đồng	11.530	10.526	91,30%
3. Hầm đồng hồ tổng	Triệu đồng	1.723	1.540	89,38%

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	tăng giảm (%)
Tổng giá trị tài sản	246.863	245.643	-0,49
Doanh thu thuần	641.789	665.003	3,62
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	14.590	17.658	21,03
Lợi nhuận khác	14	315	2.150,00
Lợi nhuận trước thuế	14.605	17.973	23,06
Lợi nhuận sau thuế	11.523	13.570	17,76

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0,74 lần	0,80 lần	
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSNH - Hàng tồn kho) / Nợ ngắn hạn	0,60 lần	0,62 lần	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,34 lần	0,33 lần	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,51 lần	0,49 lần	

Các chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho bình quân	8,44 lần	8,61 lần	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2,60 lần	2,71 lần	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,80%	2,04%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	7,08%	8,26%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	4,67%	5,52%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	2,27%	2,64%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần:

Tổng số cổ phần của Công ty là 10.900.000 cổ phần phổ thông, trong đó: Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 10.900.000 cổ phần;

b. Cơ cấu cổ đông (tại thời điểm ngày 31/12/2019):

Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
Cổ đông lớn	3	9.097.370	83,46
Cổ đông nhỏ	292	1.802.630	16,54
Cổ đông tổ chức	10	9.750.498	89,45
Cổ đông cá nhân	285	1.149.502	10,55
Cổ đông trong nước	291	10.434.900	95,73
Cổ đông nước ngoài	4	465.100	4,27
Cổ đông Nhà nước	1	5.825.270	53,44
Cổ đông khác	294	5.074.730	46,56

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e. Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

Hoạt động kinh doanh của Công ty là hoạt động có tính đặc thù, đó là cung cấp nước sạch cho nhu cầu sinh hoạt và sản xuất, nguyên liệu đầu vào và sản phẩm đầu ra là nước sạch. Công ty mua nước sạch của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn và phân phối lại cho khách hàng thông qua thông qua hệ thống đường ống cấp nước mà không sử dụng các nguyên vật liệu đóng gói sản phẩm. Do đó, vật tư mà Công ty sử dụng chủ yếu là vật tư đặc thù của ngành nước.

Hàng năm Công ty rà soát và lên kế hoạch thực hiện công tác sửa chữa ống cũ mục để đảm bảo cung cấp nước sạch cho khách hàng và tránh thất thoát nước. Thực hiện nghiêm chế độ bảo vệ hệ thống công trình ngầm đô thị trong thi công hệ thống cấp nước trên địa bàn phục vụ.

Việc thiêu thụ năng lượng chủ yếu dùng để phục vụ cho hoạt động tại văn phòng làm việc. Công ty tiếp tục thực hiện việc sử dụng điện nước tiết kiệm để tiết kiệm chi phí cho Công ty. Trong năm, Công ty đã thực hiện triển khai lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời tại trụ sở giúp giảm được khoảng 17% chi phí tiền điện tại văn phòng Công ty.

Công ty luôn tuân thủ nghiêm túc các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường.

Ngoài các chính sách chăm lo cho người lao động trong Công ty, Công ty còn duy trì các hoạt động từ thiện, đền ơn đáp nghĩa, chăm lo hỗ trợ cho các trường hợp có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận với tổng số tiền là 244 triệu đồng.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Năm 2019, Công ty đã hoàn thành hầu hết các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã giao. Sản lượng nước tiêu thụ của khách hàng năm 2019 đạt 70,92 triệu m^3, tăng 1,91 triệu m^3 so với năm trước, đạt 99,33% kế hoạch năm; tổng doanh thu thực hiện năm 2019 là 666.949 triệu đồng, tăng 23.758 triệu đồng so với năm trước và đạt 100,86% kế hoạch năm, trong đó doanh thu tiền nước đạt 655.135 triệu đồng; lợi nhuận sau thuế đạt 17.973 triệu đồng, đạt 119,9% kế hoạch năm.
- Công ty tiếp tục đẩy mạnh công tác phát triển mạng lưới cấp nước, gắn mới đồng hồ nước, tăng cường điều tiết áp lực nước nhằm đảm bảo cung cấp nước liên tục, ổn định cho khách hàng. Tăng cường kiểm tra, áp dụng giá biểu, cấp định mức đúng đối tượng sử dụng nước theo quy định góp phần tăng doanh thu, lợi nhuận cho Công ty.
- Trong năm, Công ty đã tăng cường khai thác phát triển khách hàng tại các dự án phát triển mạng lưới cấp nước, số lượng ĐHN gắn mới trong năm là 4.339 cái, đạt 108,48% kế hoạch năm, nâng tổng số đồng hồ nước đến cuối năm 2019 vượt mốc 131 ngàn cái; mạng lưới cấp nước khu vực quận 7 và huyện Nhà Bè tiếp tục mở rộng theo tiến trình đô thị hóa, nhiều dự án khu dân cư mới đang hình thành giúp tăng số lượng khách hàng cho Công ty.
- Dự án cấp nước cho các xã vùng hạ huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An đã hoạt động ổn định, lợi nhuận năm 2019 đạt 1,104 triệu đồng, kỳ vọng các năm tiếp theo sẽ đạt được tốc độ tăng trưởng tốt.
- Công ty đã tăng cường đầu tư thêm các trang thiết bị hiện đại phục vụ cho công tác chống thất thoát nước và tăng cường, chủ động dò tìm bể ngầm và sửa bể kịp thời. Công tác chống thất thoát nước đạt kết quả tốt, tỉ lệ thất thoát nước đạt 13,08%, giảm hơn được 3,72% so với kế hoạch năm.

2. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	tăng giảm (%)
Tổng giá trị tài sản	246.863	245.643	-0,49
Doanh thu thuần	641.789	655.003	3,62
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	14.590	17.658	21,03
Lợi nhuận khác	14	315	2150,00
Lợi nhuận trước thuế	14.605	17.973	23,06
Lợi nhuận sau thuế	11.523	13.570	17,76

a. Tình hình tài sản (tại thời điểm ngày 31/12/2019)

Tổng tài sản: 245.643 triệu đồng, trong đó:

- Tài sản ngắn hạn: 64.281 triệu đồng chiếm 26,17%
- Tài sản dài hạn: 181.362 triệu đồng chiếm 73,83%

Tổng tài sản cuối năm 2019 giảm 0,49% so với năm 2018, chủ yếu là do tài sản dài hạn giảm so với năm trước.

b. Tình hình nợ phải trả

Nợ phải trả tại thời điểm cuối năm 2019 là 81.446 triệu đồng, giảm 2.640 triệu đồng so với thời điểm cuối năm 2018. Các khoản nợ phải trả chủ yếu là nợ ngắn hạn: phải trả người bán ngắn hạn (56.454 triệu đồng), còn lại là phải trả cho người lao động, nộp ngân sách Nhà nước và phải trả các quỹ khen thưởng, phúc lợi.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Công ty tiếp tục triển khai phần mềm ArcGIS vào quản lý hệ thống cấp nước nhằm hỗ trợ việc quản lý và vận hành ổn định mạng lưới cấp nước cung cấp nước đảm bảo chất lượng cho khách hàng.

Để thực hiện mục tiêu giảm thất thoát nước bền vững, Công ty đã trang bị thêm các thiết bị hiện đại phục vụ cho công tác chống thất thoát nước; khen thưởng kịp thời cho các cá nhân có đóng góp tích cực trong công tác chống thất thoát nước của Công ty.

Công ty đã hoàn thành việc triển khai hóa đơn tiền nước điện tử áp dụng cho tất cả khách hàng sử dụng nước của Công ty; triển khai thực hiện biên đọc chỉ số nước sử dụng điện thoại thông minh góp phần nâng cao năng suất lao động. Để nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, Công ty đã triển khai và đưa vào hoạt động Trung tâm tổng đài dịch vụ khách hàng 24/7 để kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh của khách hàng.

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2019	KẾ HOẠCH 2020	Tăng/giảm (%)
A. KINH DOANH					
1	Sản lượng nước tiêu thụ	1.000 m^3	70.919	73.500	3,64
2	Doanh thu tiền nước	Triệu đồng	655.135	743.545	13,49
3	Tỷ lệ thực thu đương niên	%	99,05	100	0,95
4	Thay ĐHN cỡ nhỏ	Cái	20.095	24.000	19,43
5	Thay ĐHN cỡ lớn	Cái	86	153	77,91
6	Gắn mới ĐHN	Cái	4.339	3.000	-30,86
8	Tỷ lệ thất thoát nước	%	13,08	14,5	1,42
9	Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	%	100	100	0,00
B. TÀI CHÍNH					
1	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	666.949	753.845	13,02
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	17.973	18.606	3,52

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2019, Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch tại Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty. Trong đó, tập trung thực hiện chương trình cấp nước an toàn, triển khai có hiệu quả các giải pháp kinh doanh và kỹ thuật trên cơ sở nâng cao chất lượng công tác quản lý kỹ thuật - kinh doanh; vận hành, khai thác tốt mạng lưới cấp nước, giảm bền vững nước thất thoát và nâng cao dần chất lượng dịch vụ khách hàng.

Hiệu quả kinh doanh năm 2019 là khá tốt thể hiện qua sự tăng trưởng các chỉ tiêu cơ bản như: Sản lượng nước cung cấp đạt 70,919 triệu m^3, cao hơn năm trước trên 1,9 triệu m^3; giá bán bình quân tăng 291,51 đồng/m^3, góp phần tăng doanh thu tiền nước 27,5 tỷ đồng và tổng doanh thu đạt 100,9% KH.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu như sau: Trong công tác chống thất thoát nước, Công ty triển khai có hiệu quả công tác dò tìm sửa bể chủ động, tích cực thực hiện việc thám sát cống rãnh nhằm bít hủy các điểm hở trên tuyến ống do công trình thi công hệ thống thoát nước. Công ty từng bước nâng cao chất lượng vật tư, giúp cho hệ số an toàn của mạng lưới cấp nước ngày càng được nâng cao. Điểm tích cực nhất trong năm qua là công tác quản lý hệ thống

cấp nước trên toàn địa bàn được thực hiện chủ động qua việc vận hành khá hiệu quả 122 đồng hồ nước tiểu vùng (DMA). Nhờ vậy, tỉ lệ nước thất thoát giảm bền vững và đạt mức thấp nhất từ trước tới nay là 13,08 % (thấp hơn 4,27% so với năm trước), nên góp phần giảm đáng kể giá vốn hàng bán và trực tiếp nâng cao lợi nhuận hơn năm trước 3,37 tỷ đồng và vượt 19,9% kế hoạch.

Mặt khác, theo yêu cầu về cấp nước an toàn trên toàn Thành phố, Công ty nỗ lực kiểm soát nguồn nước cấp qua việc đảm bảo chất lượng nước sạch và duy trì đủ áp lực cho tất cả trên 131 ngàn đấu nối, nhất là các khách hàng lớn như Khu dân cư Phú Mỹ Hưng, Khu Chế xuất Tân Thuận, Khu Công nghiệp Hiệp Phước. Và tiếp tục cấp nước ổn định cho khách hàng vùng giáp ranh thuộc huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Việc tiếp tục cải tiến thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng... cũng được thực hiện tích cực. Công ty đưa vào khai thác Trung tâm phục vụ khách hàng trực tuyến (Call Center), khai thác các tiện ích về công nghệ thông tin như mở rộng ứng dụng kênh thông tin địa lý (GIS) trên các phân hệ quản lý dữ liệu chuyên ngành (NhabeGis), vận hành phân hệ quản lý sự cố, quản lý thông tin thay đồng hồ nước; nâng cấp hệ thống phát hành hóa đơn tiền nước "Billing Nhabe", phát hành hóa đơn điện tử, và chia sẻ thông tin nội bộ qua Hệ văn phòng điện tử Công ty...

Công ty nghiêm túc thực hiện công bố thông tin theo quy định, đảm bảo tính trung thực, đầy đủ và khách quan về tình hình hoạt động của Công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Ban Giám đốc đã chủ động triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đã ban hành; bám sát định hướng, mục tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh; nỗ lực phấn đấu và lãnh đạo Công ty vượt qua khó khăn để hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty.

Giám đốc Công ty thể hiện đúng mối quan hệ công tác với Hội đồng quản trị theo Điều lệ Tổ chức - hoạt động, Quy chế về quản trị nội bộ Công ty và theo ủy quyền của Hội đồng quản trị Công ty đối với các giao dịch mua bán với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn Trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

Trong quản trị doanh nghiệp, Giám đốc Công ty đã thực hiện đúng quy định pháp luật hiện hành về chế độ tài chính, nghĩa vụ thuế và phí bảo hiểm. Trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, Giám đốc Công ty thể hiện tốt vai trò chỉ huy; chỉ đạo triển khai tích cực các giải pháp quản lý dòng tiền kinh doanh, giảm nước thất thoát, tăng trưởng sản lượng và doanh thu, bảo đảm hiệu quả kinh doanh theo định hướng tại các nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty.

Mối quan hệ trong nội bộ Ban Giám đốc Công ty là khá tốt qua sự phân công nhiệm vụ cụ thể. Các thành viên Ban giám đốc có năng lực công tác, có chuyên môn

giỏi, được tập thể người lao động tín nhiệm và thể hiện được tính thống nhất trong các quyết định thuộc các lĩnh vực chuyên môn cấp nước về mặt kinh doanh và kỹ thuật. Nhờ vậy, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 đạt hiệu quả cao.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Với mục tiêu xây dựng doanh nghiệp cấp nước hướng tới hiện đại, thân thiện với khách hàng, làm tròn sứ mệnh cấp nước tại khu vực đô thị thông minh, định hướng của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Nhà Bè trong năm 2020 và những năm tới là:

- *Một là,* **"thực hiện hoàn thành mục tiêu mà Đại hội đồng cổ đông giao"**

- *Hai là,* **"thực hiện tốt chương trình cấp nước an toàn"** cho nhu cầu sử dụng nước của tất cả dân cư và tổ chức trên địa bàn; luôn bảo đảm tỷ lệ 100% hộ dân được cấp nước sạch thuộc vùng phục vụ; tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao hình ảnh thân thiện với khách hàng trong hoạt động cấp nước bằng nhiều kênh dịch vụ tiện ích và thuận lợi cho khách hàng sử dụng nước, tham gia xây dựng khu vực đô thị thông minh trong hoạt động cấp nước, góp phần xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh có chất lượng sống tốt;

- *Ba là,* **"bảo đảm hiệu quả kinh doanh nước sạch"** trên cơ sở tiếp tục triển khai các giải pháp chuyên sâu về mặt kỹ thuật là tập trung nâng cao chất lượng vận hành hệ thống cấp nước để thực hiện yêu cầu giảm bền vững tỉ lệ thất thoát nước; về nghiệp vụ kinh doanh là kiểm soát tốt tất cả đấu nối, nhất là khách hàng có mức tiêu thụ cao; khai thác hiệu quả các tiêu chí kinh doanh để nâng cao chất lượng cấp nước; qua đó, tích cực nâng cao sản lượng nước cung cấp, tăng trưởng doanh thu tiền nước, hạ thấp chi phí kinh doanh và thực hiện yêu cầu nâng cao lợi nhuận;

- *Bốn là,* **"từng bước xây dựng Công ty theo hướng hiện đại"** thông qua việc tích cực nâng cao mức ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản trị doanh nghiệp và các hoạt động quản lý, trước hết là nghiệp vụ quản lý khách hàng; quản lý và khai thác tốt dữ liệu mạng lưới và dữ liệu khách hàng phục vụ hoạt động cấp nước trên nền công nghệ 4.0; tiếp tục cải cách hành chính theo hướng giảm, bỏ thủ tục nội bộ, tăng tính tiện ích và thuận lợi cho khách hàng; đầu tư dần phương tiện làm việc·tiện ích và cơ sở vật chất chất lượng cao; từng bước xây dựng văn phòng làm việc khang trang, lịch sự; ổn định lao động và làm tốt công tác xây dựng bộ máy và tổ chức cán bộ theo hướng chuyên nghiệp;

- *Năm là,* **"tiếp tục cấp nước và nghiên cứu mở rộng hoạt động cấp nước vùng giáp ranh thuộc cần Giuộc, Long An".** Trước mắt, triển khai các giải pháp tích cực nâng cao áp lực cuối nguồn nhằm tăng sản lượng và mở rộng các hình thức cấp nước đối với khách hàng trên địa bàn Long An.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY.

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Doãn Xã	Chủ tịch	miễn nhiệm ngày 24/04/2019
2	Nguyễn An	Chủ tịch	bổ nhiệm ngày 24/04/2019
3	Bùi Thanh Giang	Thành viên	
4	Lý Thành Tài	Thành viên	
5	Nguyễn Hương Lan	Thành viên	miễn nhiệm ngày 24/04/2019
6	Lý Bửu Nghĩa	Thành viên	bổ nhiệm ngày 24/04/2019
7	Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên	
8	Nguyễn Ngọc Thái Bình	Thành viên	Thành viên độc lập
9	Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên	Thành viên độc lập

Số lượng cổ phần đại diện sở hữu và trực tiếp sở hữu của từng thành viên Hội đồng quản trị hiện nay như sau:

STT	Họ và tên	Cổ phần sở hữu		Cổ phần đại diện sở hữu	
		Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)
1	Nguyễn An	0	0	1.456.318	13,36
2	Bùi Thanh Giang	0	0	1.456.318	13,36
3	Lý Thành Tài	5.000	0,046	1.456.318	13,36
4	Lý Bửu Nghĩa	0	0	1.456.318	13,36
5	Nguyễn Thanh Tùng	0	0	1.090.000	10,00
6	Nguyễn Ngọc Thái Bình	0	0	0	0
7	Nguyễn Anh Tuấn	0	0	0	0

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã tổ chức 6 phiên họp và 1 lần lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản,.Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết *(Phụ lục đính kèm)*.

Hội đồng quản trị đã thực hiện quyền và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều lệ Công ty và qu định của pháp luật. Hội đồng quản trị giám sát thường xuyên, liên tục đối với Ban Giám đốc trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- Theo định kỳ, Hội đồng quản trị tổ chức các phiên họp Hội đồng quản trị để xem xét, đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty từng kỳ và những vấn đề phát sinh trong năm; trực tiếp chỉ đạo, góp ý đối với Ban Giám đốc những vấn

đề quan trọng, phát sinh trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh tại Công ty.

- Hội đồng quản trị quản lý điều hành hoạt động của Công ty thông qua các Nghị quyết, Quyết định; giám sát quá trình điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc Công ty thông qua các báo cáo của Ban Giám đốc và giám sát quá trình thực hiện nhiệm vụ quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc.
- Giám sát Ban Giám đốc trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã đề ra; giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng, mua sắm vật tư, trang thiết bị và phân bổ nguồn lực tài chính trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Giám sát việc thực hiện Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch giữa Công ty và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV.
- Giám sát việc ban hành các quy chế và việc thực hiện các chế độ, chính sách của Công ty theo quy chế đã ban hành.
- Chủ tịch Hội đồng quản trị thường xuyên tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban Giám đốc Công ty về việc triển khai, thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị và chuẩn bị các nội dung chương trình, đề án, dự án trình Hội đồng quản trị.

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và số lượng cổ phần đại diện sở hữu

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu	Số cổ phần đại diện sở hữu
1	Nguyễn Thị Ngọc Linh (miễn nhiệm ngày 24/4/2019)	Trưởng Ban chuyên trách	0	0
2	Võ Thị Cẩm Tú (bổ nhiệm ngày 24/4/2019)	Trưởng Ban chuyên trách	0	0
3	Nguyễn Công Thành	Kiểm soát viên	0	0
4	Nguyễn Hoàng Lam (bổ nhiệm ngày 24/4/2019)	Kiểm soát viên	0	0
5	Phạm Thị Phương Linh	Kiểm soát viên	0	0
6	Nguyễn Thị Ngọc Oanh	Kiểm soát viên	0	0

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

Tình hình thực hiện năm 2019, Ban Kiểm soát đã tổ chức 05 phiên họp để kiểm tra, giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh Công ty theo đúng chức năng, quyền hạn và trách nhiệm của BKS quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế Quản trị Công ty và các quy định pháp luật có liên quan, chủ yếu gồm:

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

thường niên và các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị: theo dõi chặt chẽ tiến độ thực hiện các kế hoạch đã đề ra trong Nghị quyết, bao gồm kết quả kinh doanh, tình hình thực hiện các dự án công trình đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm vật tư thiết bị, hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2019, hoạt động giảm thất thoát nước tại đơn vị,... và qua các báo cáo liên quan đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong quý, 6 tháng, 9 tháng và năm 2019; giám sát công tác có liên quan đến các vấn đề pháp lý, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Giám sát tình hình tài chính: kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán; thẩm định báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018; phương án phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ và chia cổ tức năm 2018; kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch tài chính năm 2019; kiểm tra tình hình thực hiện quỹ lương năm 2018 và kế hoạch quỹ lương năm 2019; tình hình nhân sự và kế hoạch nhân sự trong năm của Công ty; rà soát, phân tích các thông tin và số liệu trên các Báo cáo tài chính quý, 6 tháng, 9 tháng và năm 2019; trao đổi với kiểm toán độc lập khi cần thiết để kịp thời nắm bắt tình hình tài chính Công ty cũng như biến động của các khoản mục trên Báo cáo tài chính; kiểm tra tình hình thu hồi công nợ, tình hình đọc số, thu tiền, hóa đơn tiền nước còn tồn thu của Công ty.

Trong năm 2019, BKS không nhận được yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách, Ban Giám đốc và Kế toán Trưởng được hưởng lương, thưởng theo thang bảng lương và thỏa ước lao động tập thể của Công ty.
- Các thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên không chuyên trách được hưởng thù lao theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Lý Thành Tài	TV.HĐQT, Giám đốc	0	0	5.000	0,046	mua

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Trong năm, Công ty đã ký kết Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2019 với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV (Cổ đông lớn nắm giữ 53,44% vốn điều lệ, có 4 người đại diện phần vốn góp là thành viên Hội đồng quản trị Công ty).

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán viên

Ý kiến của kiểm toán viên tại văn bản số 300320. /BCTC.KT6 ngày 30/3/2020 của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC:

"Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính".

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Toàn văn Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty, tại địa chỉ: www.capnuocnhabe.vn.

GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ

Lý Thanh Tài

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC NHÀ BÈ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

***Phụ lục:* Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty năm 2019**

(Kèm theo Báo cáo số 0990/BC-CNNB-TCHC ngày 21 /4/2020)

TT	Mục	Số hiệu và nội dung
1	NQ	*Số 20/NQ-CPCNNB-HĐQT ngày 22/02/2019*
	Nội dung	- Kết quả sản xuất kinh doanh Quý 4/2018 và ước năm 2018 - Báo cáo tài chính Quý IV/2018. - Kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính và kế hoạch đầu tư - xây dựng cơ bản năm 2019. - Quỹ lương thực hiện năm 2018. - Quỹ lương kế hoạch năm 2019. - Báo cáo tình hình sử dụng lao động năm 2018 và kế hoạch lao động năm 2019 - Báo cáo về kết quả khảo sát, nghiên cứu phát triển mở rộng mạng lưới cấp nước trên địa bàn Tỉnh Long An.
2	NQ	*Số 21/NQ-CPCNNB-HĐQT ngày 22/03/2019*
	Nội dung	- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018; Kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch tài chính năm 2019. - Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán. - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và Kế hoạch hoạt động năm 2019. - Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động năm 2018 và Kế hoạch hoạt động năm 2019. - Xem xét Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2018. - Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019. - Danh sách các Công ty kiểm toán để thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính trong năm 2019. - Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2019 với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV. - Thông qua Kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông 2019.
3	NQ	*Số 22/NQ-CPCNNB-HĐQT ngày 10/04/2019 (Ý kiến văn bản)*
	Nội dung	- Điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch tài chính năm 2019. - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018
4	NQ	*Số 23/NQ-CPCNNB-HĐQT ngày 24/04/2019*
	Nội dung	Bầu ông Nguyễn An là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty

TT	Mục	Số hiệu và nội dung
5	NQ Nội dung	*Số 24/NQ-CPCNNB-HĐQT ngày 23/05/2019* - Kết quả sản xuất kinh doanh Quý I/2019. - Bổ sung danh mục mua sắm và đầu tư xây dựng cơ bản vào kế hoạch năm 2019. - Lựa chọn đơn vị kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính2019
6	NQ	*Số 25/NQ-CNNB-HĐQT ngày 09/08/2019*
	Nội dung	- Kết quả sản xuất - kinh doanh - tài chính 6 tháng đầu năm 2019 - Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
7	NQ	*Số 26/NQ-CNNB-HĐQT ngày 30/10/2019*
	Nội dung	- Kết quả sản xuất - kinh doanh - tài chính Quý III/2019. - Bổ sung danh mục đầu tư và mua sắm và kế hoạch năm 2019 gồm: *(i)* Mua bản quyền phần mềm ArcGIS giai đoạn 2019 - 2022, *(ii)* Lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời tại văn phòng làm việc Công ty. - Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020